

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐN 2 K10 Mã lớp học 27,069 Lý thuyết

Môn học: DMH23 Kỹ thuật lắp đặt điện

Giáo viên: Nguyễn Xuân Nam

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi30/12/2019.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180637	Mai Trần Xuân Đại	29/01/2000	6		Đại	
2	CD180727	Vũ Thành Đạt	11/04/2000	6,5		Đạt	
3	CD180813	Ngô Quang Đức	08/06/2000	Học lại			
4	CD180743	Trần Hiếu Đức	24/09/2000	Học lại			
5	CD180448	Nguyễn Đình Dương	26/11/2000	6,5		Dương	
6	CD180901	Ninh Trịnh Bình Dương	27/10/2000	7		Dương	
7	CD181179	Đoàn Hồng Hải	27/05/2000	6		Hải	
8	CD180344	Đào Trọng Hoàng	29/03/2000	6		Hoàng	
9	CD180585	Hà Xuân Hùng	22/04/2000	5		Hùng	
10	CD180335	Nguyễn Việt Hưng	10/11/2000	6		Hưng	
11	CD180457	Phạm Thị Mai Hương	23/05/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
12	CD180588	Vũ Đức Huy	02/07/2000	5		Huy	
13	CD180345	Nguyễn Sỹ Khá	14/11/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
14	CD180444	Phan Văn Khải	12/01/2000	Thi lại			Học lại
15	CD180866	Vũ Văn Khánh	01/09/2000	Thi lại			
16	CD180470	Bùi Xuân Kiên	11/10/2000	5		Kiên	
17	CD181099	Trần Quang Linh	28/10/1999	5		Linh	
18	CD180682	Nguyễn Thành Long	18/09/2000	7,5		Long	
19	CD180651	Nguyễn Trí Long	20/04/2000	5		Long	
20	CD180806	Bùi Mạnh Luân	03/02/2000	7		Luân	
21	CD180319	Nguyễn Viết Mạnh	10/08/2000	5		Mạnh	
22	CD180367	Nguyễn Đắc Nam	09/05/1996	5		Nam	
23	CD180852	Nguyễn Tiến Hoài Nam	09/12/2000	6		Nam	
24	CD180772	Đào Hữu Phúc	21/05/2000	6		Phúc	
25	CD181125	Đặng Thanh Phương	10/12/2000	Học lại			
26	CD180330	Trần Quyết	19/03/2000	5		Quyết	
27	CD180779	Đàm Trần Sinh	14/02/2000	6		Sinh	
28	CD180961	Nguyễn Công Sinh	25/09/1998	7		Sinh	
29	CD180820	Hoàng Trường Sơn	19/07/2000	5		Sơn	
30	CD180561	Lê Văn Sơn	07/07/1999	5		Sơn	
31	CD181005	Chu Đình Thắng	04/04/2000	5		Thắng	
32	CD181114	Nguyễn Trọng Thắng	28/06/2000	5		Thắng	
33	CD170829	Đinh Văn Thảo	25/04/1999	6		Thảo	
34	CD180888	Nguyễn Xuân Thảo	29/10/1999	5		Thảo	
35	CD180598	Mạc Phúc Thọ	09/09/1999	5		Thọ	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180575	Kiều Xuân Tiến	23/02/2000	5,5		Tiến	
37	CD180613	Hoàng Mạnh Toàn	28/12/2000	6		Toàn	
38	CD180342	Nguyễn Mạnh Toàn	02/02/2000	6,5		Toàn	
39	CD181050	Phạm Huy Toàn	27/11/2000	6		Toàn	
40	CD180376	Nguyễn Đăng Trường	06/09/1999	7		Trường	
41	CD180576	Ngô Đức Tuấn	01/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
42	CD180596	Nguyễn Đắc Tuấn	30/10/2000	7		Tuấn	
43	CD181082	Phạm Đức Tuấn	02/08/2000	Phi lại			
44	CD180418	Nguyễn Thanh Tùng	27/06/2000	7		Tùng	
45	CD180655	Phạm Duy Tùng	29/12/2000	7		Tùng	
46	CD180761	Trần Anh Vũ	01/07/2000	6,5		Vũ	
47	CD180577	Nguyễn Thanh Xuân	23/04/2000	3		Xuân	

Tổng số sinh viên dự thi: 38

Số sinh viên đạt:

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Xuân Nam

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Li Lai

CÁN BỘ COI THI 2

Le Phienong